

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **36** /2016/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày **24** tháng **8** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý nhà nước đối với các công ty trách nhiệm
hữu hạn một thành viên thủy lợi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi ngày 04/4/2001;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/03/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội Vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 89/TTr-SNN&PTNT ngày 11/7/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý nhà nước đối với các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy lợi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc” (Có quy định chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND, ngày 08/3/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc Ban hành Quy định quản lý nhà nước đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy lợi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; thay thế các nội dung quy định liên quan đến các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy lợi được quy định tại Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND, ngày 29/4/2014 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, ban hành Quy định trách nhiệm của các cơ quan nhà nước đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh quản lý.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội, Tư pháp; thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy lợi: Liên Sơn, Lập Thạch, Tam Đảo, Phúc Yên; tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *mb*

Nơi nhận:

- VPCP (b/c);
 - Bộ NN&PTNT (b/c);
 - Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
 - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
 - Đoàn ĐBQH tỉnh;
 - UBNDTTQVN tỉnh, các tổ chức đoàn thể tỉnh;
 - CPCT, CPVP;
 - Các Sở, ban, ngành;
 - UBND các huyện, thành, thị;
 - Website Chính phủ; Đài PTTH tỉnh, Báo Vĩnh Phúc, Trung tâm Công báo tỉnh, Cổng TTGTĐT tỉnh;
 - Như Điều 2 (t/h);
 - Lưu VT, NN1.
- (Q- **65** b) *8*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trì

QUY ĐỊNH

**Quản lý nhà nước đối với các công ty trách nhiệm hữu hạn
một thành viên thủy lợi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 36 /2016/QĐ-UBND
ngày 24 / 8 /2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan được giao giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy lợi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy lợi (TNHH một thành viên thủy lợi) trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.
2. Các cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước; UBND các huyện, thành, thị; tổ chức, cá nhân liên quan đến thực hiện quyền, trách nhiệm đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy lợi.

Điều 3. Cơ quan giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với các công ty TNHH một thành viên thủy lợi

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành liên quan giúp UBND tỉnh thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với các công ty TNHH một thành viên thủy lợi: Liên Sơn, Lập Thạch, Tam Đảo, Phúc Yên.

**Chương II
QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI
CÁC CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỦY LỢI**

Điều 4. Quyền hạn, trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư (Thường trực Ban đổi mới doanh nghiệp của tỉnh) trình UBND tỉnh: Phê duyệt nội dung Điều lệ công ty, sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và quy định này; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản, tổ chức thực hiện sắp xếp, đổi mới công ty.

2. Phối hợp với Sở Tài chính xem xét trình UBND tỉnh việc góp vốn vào doanh nghiệp khác của công ty.

3. Chỉ đạo các công ty xây dựng chiến lược phát triển phù hợp quy hoạch thủy lợi, kế hoạch phát triển sản xuất nông lâm nghiệp thủy sản; hướng dẫn triển khai xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng năm, 5 năm và dài hạn, dự án đầu tư phát triển, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, bảo toàn các nguồn vốn được giao để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh.

4. Chỉ đạo, thực hiện công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phân cấp quản lý các hồ chứa nước thủy lợi, công trình thủy lợi và chương trình mục tiêu cấp, thoát nước nông thôn trên địa bàn tỉnh; xây dựng, khai thác, vận hành, sử dụng và bảo vệ các hồ chứa nước thủy lợi, các công trình thủy lợi, công trình phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án, biện pháp và tổ chức thực hiện việc phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, thực hiện các quy định về quản lý sông, suối, khai thác sử dụng và phát triển các dòng sông, suối trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Hướng dẫn, kiểm tra công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp theo khung lịch thời vụ và sinh trưởng của cây trồng, đảm bảo nước cho nuôi trồng thủy sản; chỉ đạo cấp nước từ công trình thủy lợi phục vụ đời sống dân sinh và các ngành kinh tế khác;

d) Chỉ đạo kiểm tra thực hiện việc bảo vệ, theo dõi, phát hiện và xử lý các sự cố trong hệ thống công trình thủy lợi; việc duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa nâng cấp công trình, máy móc, thiết bị; bảo vệ và vận hành công trình theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, đảm bảo công trình vận hành an toàn, hiệu quả và sử dụng lâu dài;

đ) Cho ý kiến chỉ đạo về việc xây dựng mô hình tổ chức hợp lý để quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, tài sản và mọi nguồn lực được giao nhằm thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi;

5. Phối hợp với Sở Nội vụ trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên công ty. Phối hợp với Sở Nội vụ giúp UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến trước khi Chủ tịch công ty quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty.

6. Chủ trì xây dựng kế hoạch đặt hàng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; thương thảo và ký kết hợp đồng đặt hàng, quản lý hợp đồng đặt hàng; nghiệm thu công việc hoàn thành theo hợp đồng đã ký; phối hợp Sở Tài chính thực hiện thẩm định việc thanh quyết toán công tác đặt hàng theo quy định.

7. Theo dõi, tổng hợp hoạt động của công ty, nhất là nhiệm vụ hàng năm về công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và quản lý, khai thác công trình thủy lợi, làm một trong những căn cứ để Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá, phân loại, khen thưởng đối với Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên công ty.

8. Phối hợp với các sở, ngành và các cơ quan có liên quan giám sát, kiểm tra thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ ngành nghề kinh doanh được giao, kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh; việc thực hiện chế độ chính sách, quản lý và sử dụng lao động của công ty.

9. Thực hiện nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 5. Quyền hạn, trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì tham mưu, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình UBND tỉnh quyết định mức vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của công ty; góp vốn, nắm giữ, tăng giảm vốn của công ty đầu tư tại doanh nghiệp khác.

2. Hướng dẫn công ty thực hiện các quy định về: chế độ quản lý tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ; chế độ sử dụng, bảo toàn vốn; chế độ báo cáo và công khai tài chính theo các quy định hiện hành.

3. Hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp trong việc đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp theo các quy định hiện hành.

4. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty. Phối hợp với các Sở, ngành thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra theo quy định việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại công ty.

5. Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ của công ty hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty.

6. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư hàng năm cân đối, bố trí kinh phí cho nhiệm vụ đặt hàng.

7. Chủ trì phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết toán kinh phí đặt hàng cho công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

8. Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành có liên quan thẩm định báo cáo quyết toán tài chính của công ty; thực hiện giám sát, kiểm tra, thanh tra theo quy định về quản lý, sử dụng, bảo toàn vốn tại các công ty.

9. Thực hiện nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 6. Quyền hạn, trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì thẩm định và phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh: Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm, dài hạn của công ty; thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt sửa đổi Điều lệ công ty, bổ sung Điều lệ công ty, thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản, tổ chức thực hiện sắp xếp, đổi mới công ty.

2. Hướng dẫn các công ty thực hiện các quy định về thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể công ty.

3. Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính xem xét bố trí vốn đầu tư phát triển, đầu tư công cho các công ty.

4. Hướng dẫn các công ty thực hiện quy chế hoạt động của kiểm soát viên; thực hiện quy định chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

5. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đôn đốc, kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao theo các quy định hiện hành.

6. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu giúp UBND tỉnh các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh cho công ty để ổn định và phát triển.

7. Định kỳ hàng năm tổng hợp, đánh giá, báo cáo UBND tỉnh việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành nghề kinh doanh của công ty. Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật việc thực hiện sản xuất, kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển của doanh nghiệp.

8. Thực hiện nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 7. Quyền hạn, trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên công ty. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến trước khi Chủ tịch công ty quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty.

2. Thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định lương và các chế độ chính sách khác đối với các chức danh do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm.

3. Hướng dẫn công ty thực hiện các quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật và tiêu chí đánh giá Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng công ty;

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước khi trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá, phân loại, khen thưởng hàng năm đối với các chức danh Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên công ty.

5. Thực hiện nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 8. Quyền hạn, trách nhiệm của Sở Lao động Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các công ty thực hiện chế độ chính sách pháp luật về lao động.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sở ngành liên quan thực hiện giám sát, kiểm tra định kỳ hàng năm và thanh tra theo quy định việc thực hiện chế độ chính sách về lao động; tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan trình UBND tỉnh xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xếp hạng công ty; trình UBND tỉnh phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện hàng năm của người quản lý công ty; trình UBND tỉnh cho ý kiến vào quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng và hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương của công ty.

4. Thực hiện nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 9. Quyền hạn, trách nhiệm của công ty

Các công ty TNHH một thành viên thủy lợi thực hiện quyền hạn, trách nhiệm theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và quy định này.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm phối hợp sở, ngành, UBND cấp huyện

1. Sở Nông nghiệp & PTNT có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành, thị giám sát và đánh giá hoạt động của các công ty TNHH một thành viên thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Các Sở, ngành liên quan có trách nhiệm hướng dẫn công ty thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực quản lý; định kỳ báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. UBND huyện, thành, thị phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành liên quan đôn đốc, kiểm tra, giám sát hoạt động của công ty trên địa bàn quản lý.

Điều 11. Chế độ thông tin báo cáo

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp chung của các Sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành, thị về hoạt động của các công ty TNHH một thành viên thủy lợi, định kỳ báo cáo UBND tỉnh (Trừ báo cáo theo chế độ đối với các Bộ, ngành).

2. Báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng: Trước ngày 20 tháng cuối quý;

b) Báo cáo năm: Trước ngày 20/12 hàng năm;

c) Báo cáo đột xuất: Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 12. Điều khoản thi hành

UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội, Tư pháp; thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy lợi: Liên Sơn, Lập Thạch, Tam Đảo, Phúc Yên; tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện các quy định tại Quyết định này và pháp luật có liên quan. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp) xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trì